

ỦY BAN XÂY DỰNG CƠ
BẢN NHÀ NƯỚC
Số: 107-UB/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 1985

THÔNG TƯ

CỦA ỦY BAN XÂY DỰNG CƠ BẢN NHÀ NƯỚC SỐ 107-UB/TT NGÀY 21-6-1985 HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC VÀ
NHIỆM VỤ CỦA VỤ (HOẶC BAN) XÂY DỰNG CƠ BẢN CÁC BỘ, CÁC CƠ QUAN KHÁC THUỘC
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Thi hành Nghị định số 150-HĐBT ngày 13-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy giúp Bộ trưởng và Nghị quyết số 166-HĐBT ngày 15-12-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến quản lý xây dựng cơ bản.

Để từng bước kiện toàn hệ thống tổ chức quản lý xây dựng cơ bản và đưa công tác xây dựng cơ bản vào nền nếp, phù hợp với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý.

Ủy ban xây dựng cơ bản Nhà nước ban hành Thông tư hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Vụ (hoặc Ban) xây dựng cơ bản các Bộ, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi tắt là Vụ xây dựng cơ bản Bộ) như sau:

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA VỤ XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Vụ xây dựng cơ bản là cơ quan trực thuộc Bộ, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý của chủ quản đầu tư và quản lý công tác thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản của Bộ.

2. Vụ xây dựng cơ bản có nhiệm vụ và quyền hạn:

2.1. Trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế chung của Bộ, ngành, Vụ xây dựng cơ bản phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức việc lập quy hoạch xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của Bộ, ngành đáp ứng những mục tiêu kinh tế đã đề ra trong từng thời kỳ kế hoạch.

2.2. Chuẩn bị kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm và dài hạn của Bộ, ngành, bao gồm kế hoạch chuẩn bị đầu tư, kế hoạch chuẩn bị xây dựng và kế hoạch xây lắp. Sau khi Vụ kế hoạch

của Bộ tổng hợp và cân đối vào kế hoạch chung của Bộ, ngành, Vụ xây dựng cơ bản phối hợp với Vụ kế hoạch trình Bộ trưởng xét.

- Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch xây dựng cơ bản được duyệt, Vụ xây dựng cơ bản chuẩn bị và phối hợp với Vụ kế hoạch trình Bộ trưởng giao chỉ tiêu kế hoạch xây dựng cơ bản cho các đơn vị cơ sở trực thuộc Bộ và theo dõi việc triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ giải quyết kịp thời những vướng mắc về thủ tục xây dựng cơ bản, vốn, vật tư... tạo điều kiện để cơ sở thực hiện hoàn thành kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm của Bộ.

2.3. Tổ chức thẩm tra trình Bộ trưởng xét duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng do Bộ quản lý và giúp Bộ trưởng chuẩn bị trình luận chứng kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng quan trọng do Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt. Đối với công trình xây dựng chuyên ngành thuộc địa phương quản lý, Vụ xây dựng cơ bản có trách nhiệm phối hợp với các Ủy ban (hoặc Ban) xây dựng cơ bản địa phương hướng dẫn về nội dung luận chứng kinh tế kỹ thuật và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.

2.4. Thẩm tra trình Bộ trưởng xét duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán các công trình thuộc Bộ quản lý và giúp Bộ trưởng chuẩn bị trình thiết kế kỹ thuật và dự toán các công trình quan trọng do Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt.

2.5. Quản lý công tác giám định chất lượng xây dựng, tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng đối với những công trình quan trọng của Bộ (do Bộ trưởng quy định); hướng dẫn và kiểm tra công tác nghiệm thu công trình đối với cơ sở trực thuộc Bộ.

2.6. Tổ chức biên soạn trình duyệt: định mức, đơn giá, các chỉ tiêu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm trong thiết kế và thi công các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành theo hướng dẫn và thỏa thuận của Ủy ban xây dựng cơ bản Nhà nước.

2.7. Hướng dẫn và kiểm tra các cơ sở trực thuộc Bộ thực hiện việc ứng dụng những tiến bộ về khoa học kỹ thuật xây dựng, các thiết kế điển hình, quy trình quy phạm kỹ thuật trong thiết kế và thi công; Các định mức, đơn giá và chế độ chính sách về xây dựng cơ bản của Hội đồng Bộ trưởng và của Bộ ban hành.

2.8. Tổ chức hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý xây dựng cơ bản đối với các cơ sở, các ban quản lý công trình trực thuộc Bộ và chuyên ngành.